

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 11

ĐỀ 2

I. Trắc nghiệm

Câu 1. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

a) $5m^27dm^2 = \dots\dots$

A. $5007dm^2$

C. $570dm^2$

B. $50700cm^2$

D. $500700cm^2$

b) Một hình vuông có chu vi là 16dm, diện tích hình vuông đó là:

A. $16dm^2$

C. $4dm^2$

B. $8dm^2$

D. $32dm^2$

c) Tích $20 \times 21 \times 22 \times 23 \times \dots \times 40$ tận cùng có bao nhiêu chữ số 0?

A. 4 chữ số 0

C. 6 chữ số 0

B. 5 chữ số 0

D. 7 chữ số 0

d) Tích của hai số là 8540, nếu gấp thừa số thứ nhất lên 8 lần và giảm thừa số thứ hai đi 2 lần thì tích mới gấp tích cũ số lần là:

A. 4 lần

C. 2 lần

B. 6 lần

D. 10 lần

e) Một đoàn tàu có 9 toa, mỗi toa có 50 ghế, mỗi ghế có 4 người đang ngồi. Hỏi đoàn tàu đó có tất cả bao nhiêu người đang ngồi?

A. 1000 người

C. 1040 người

B. 1080 người

D. 1800 người

Câu 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) $382 \times 5 = 380 + 2 \times 5 = 380 \times 10 = 3800$

b) $468 \times 5 = 234 \times 2 \times 5 = 234 \times 10 = 2340$

$$c) 25 \times 8 \times 6 = (25 \times 4) \times (4 \times 6) = 100 \times 24 = 2400$$

$$d) 4 \times 6 \times 7 \times 25 = (6 \times 7) \times (25 \times 4) = 42 \times 100 = 4200$$

II. Tự luận

Bài 1. Tính giá trị biểu thức sau bằng cách tính hợp lý

a) $4 \times 5 \times 9 \times 25$

b) $2 \times 8 \times 5 \times 125$

.....

.....

.....

c) $99 - 9 + 9 + 9 + 9 + \dots + 9$ (11 chữ số 9)

.....

.....

.....

Bài 2. Khi nhân 105 với 1 số, một bạn đã quên chữ số 0 ở giữa số 105, nên tích tìm được bị giảm đi 720 đơn vị so với tích đúng. Hỏi bạn ấy đã nhân số 105 với số nào? Hãy tìm tích đúng.

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài, nếu bớt chiều dài đi 5m, tăng chiều rộng lên 5m thì diện tích tăng thêm $225m^2$. Tính diện tích mảnh đất đó?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỜI GIẢI CHI TIẾT

I. Trắc nghiệm

Câu 1.

Phương pháp giải:

- a) Quan sát thấy đơn vị bé trong cả số đo là dm^2 , ta đổi số đó ra đơn vị dm^2 , nếu có đáp án thì chọn, nếu không thì tiếp tục đổi ra cm^2 .
- b) Nhớ lại công thức tính chu vi hình vuông để tính được cạnh của nó, rồi tính diện tích.
- c) Xác định xem có bao nhiêu số có tận cùng là chữ số 0 và xác định xem có bao nhiêu cặp số khi nhân với nhau tạo thành số có tận cùng là chữ số 0. Số chữ số 0 tìm được là tổng của hai lần xác định trên.
- d) Nếu gấp thừa số thứ nhất lên 8 lần thì tích tăng lên 8 lần, và giảm thừa số thứ hai đi 2 lần thì tích giảm đi 2 lần. Tức là tích mới sẽ bằng tích cũ nhân 8 rồi chia cho 2.
- e) Tính tổng số ghế ở tất cả 9 toa, mỗi ghế 4 người, ta lấy số ghế tìm được nhân với 4 là ra số người cần tìm.

Cách giải :

- a) Chọn đáp án C
b) Chọn đáp án A
c) Chọn đáp án B
d) Chọn đáp án A
e) Chọn đáp án D.

Câu 2.

Phương pháp giải:

Phân tích một thừa số ra thành tích 2 số, sao cho có chứa một thừa số khi nhân với thừa số còn lại trong đề bài ta được một số tròn chục, tròn trăm,...

Cách giải :

- a) S b) Đ c) S d) Đ

II. Tự luận

Bài 1.

Phương pháp giải:

Nhóm các thừa số sao cho tích của chúng tạo thành số tròn chục, tròn trăm,... rồi nhân với các thừa số còn lại, ta được kết quả.

Cách giải :

$$a) 4 \times 5 \times 9 \times 25$$

$$= (4 \times 25) \times (5 \times 9)$$

$$= 100 \times 45$$

$$= 4500$$

$$b) 2 \times 8 \times 5 \times 125$$

$$= (2 \times 5) \times (8 \times 125)$$

$$= 10 \times 1000$$

$$= 10000$$

$$c) 99 - 9 + 9 + 9 + 9 + \dots + 9 \text{ (11 chữ số 9)}$$

$$= (99 - 9) + 9 \times (11 - 1)$$

$$= 90 + 9 \times 10$$

$$= 90 + 90$$

$$= 180$$

Bài 2.

Phương pháp giải:

Nếu quên chữ số 0 ở giữa thì thừa số nhân ban đầu là số bao nhiêu và số đó bị giảm đi bao nhiêu đơn vị.

Có tích tìm được giảm đi 720 đơn vị, ta tìm được thừa số thứ hai. Khi đó sẽ tìm được tích đúng.

Cách giải :

Khi nhân 105 với một số mà quên chữ số 0 ở giữa số 105, như vậy bạn chỉ nhân số đó với 15.

Thừa số thứ nhất giảm đi số đơn vị là: $105 - 15 = 90$

Thừa số thứ hai là: $720:90=8$

Tích đúng là: $105\times 8=840$

Đáp số: 8 và 840.

Bài 3.

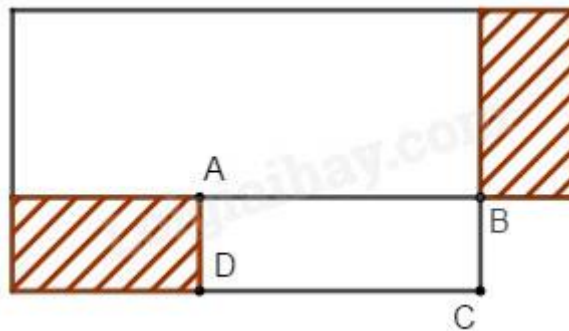
Phương pháp giải:

Xác định phần diện tích tăng thêm chính là một hình chữ nhật có chiều rộng là 5m.

Từ diện tích phần tăng thêm, ta tính được chiều dài hình chữ nhật mới.

Có chiều dài hình chữ nhật mới, ta tìm được chiều dài, chiều rộng cũ, rồi tính được diện tích.

Cách giải:



Nhìn vào hình vẽ, ta thấy diện tích phần tăng thêm chính là diện tích hình chữ nhật ABCD. Hình chữ nhật ABCD có chiều rộng AD là 5m, chiều dài AB bằng hai lần chiều rộng cũ trừ đi 5m.

$$AB = 225 : 5 = 45m$$

$$\text{Chiều rộng cũ của vườn là: } (45 + 5) : 2 = 25m$$

$$\text{Chiều dài cũ của vườn là: } 25 \times 3 = 75m$$

$$\text{Diện tích cũ của vườn là: } 75 \times 25 = 1875m^2$$

Đáp số: $1875m^2$.